TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 16/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Phước Tâm**
2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hòa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn T**. Sinh năm: 1991; Tên gọi khác: N; Đăng ký HKTT và chổ ở: ấp M, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1968; Con bà: Võ Thị Bích P, sinh năm: 1964; Vợ tên: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1991; Con tên: Nguyễn Ngọc B, sinh năm: 2014; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: tại bản án số 11 ngày 19/03/2013 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng 09 ngày tù về tội "Hủy hoại tài sản"; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Công an xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**;

Người đại diện theo pháp luật là ông **Trần Hoàng T** - Chức vụ: Trưởng công an; địa chỉ: xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Nguyễn Tấn H – 1968 (có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Thanh T – 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Ngô Minh N – 1990 (có mặt).
Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Lê Văn T – 1985 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Nguyễn Quốc H – 1989 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Phan Văn Trường – 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Võ Văn Út – 1978 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T sinh sống tại địa phương thường uống rượu nên được anh Nguyễn Thanh T là công an viên xã H nhiều lần nhắc nhở, từ đó T bực tức và nảy sinh mâu thuẫn với anh T.

Vào khoảng 14 giờ 20 ngày 26/8/2020, sau khi uống rượu xong T đến nhà anh T chửi và đòi đánh anh T nhưng lúc này anh T không có ở nhà, được mọi người xung quanh can ngăn nên T đi về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an xã H kết hợp Công an huyện Cao Lãnh mời T về trụ sở Công an xã H làm việc về việc T có hành vi chửi và đe dọa đánh anh T. Khi đến trụ sở T có thái độ không chấp hành mà có hành vi la hét lớn tiếng, chửi lại lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, đồng thời tự đập đầu vào tường, dùng tay đập làm hư hỏng hoàn toàn một ghế nhựa tại phòng làm việc, được ông Nguyễn Tấn H là cha ruột T can ngăn nhưng T không dừng lại mà vẫn tiếp tục la hét lớn tiếng. Lúc này, bên ngoài sân trước trụ sở Công an xã H có Lê Văn T, Ngô Minh N, Nguyễn Quốc H là bạn quen biết với T đứng bên ngoài có những lời lẽ yêu cầu Công an cho T về. Từ đó, làm cho nhiều người dân xung quanh và người đi đường hiếu kỳ tụ tập trước trụ sở Công an và trụ sở Ủy ban nhân dân xã H trong giờ hành chính làm mất trật tự và ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các bộ phận làm việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi ông H là cha ruột của bị cáo T đưa T về thì những người dân mới ra về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91 ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cao Lãnh kết luận: Ghế nhựa màu trắng đỏ bị hư hỏng, đã qua sử dụng trị giá 43.000 đồng.

Nguyễn Tấn T đã bồi thường số tiền trên cho đại diện Công an xã H, Đại diện Công an xã H đã nhận đủ số tiền trên, đồng thời không yêu cầu T bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSHCL ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "Gây rối trật tự

công cộng" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1, Điều 318; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T với mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị tuyên như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

* Bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 15 giờ ngày 26/08/2020 tại trụ sở Công an xã H, huyện Cao Lãnh, trong quá trình lực lượng Công an làm việc với T thì T có thái độ không chấp hành mà còn la hét lớn tiếng và chửi lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, làm mất trật tự, gây cản trở sự hoạt động bình thường của các bộ phận trong giờ hành chính tại trụ sở Ủy ban nhân dân, trụ sở Công an xã H, huyện Cao Lãnh.

Lời khai nhận của bị cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo là có tội và đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1, Điều 318 quy định:

"1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này

hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. ……..

[3] Bị cáo Nguyễn Tấn T là những người có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo thừa khả năng nhận thức được trụ sở Công an xã H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là nơi tập trung nhiều người đang làm việc tại đây với những người dân ở các xã khác nói chung và xã H nói riêng đến đây để liên hệ công việc… Lẽ ra, bị cáo phải ý thức được điều này và phải ra sức đóng góp công sức vào sự phát triển chung. Nhưng bị cáo không làm được điều này mà ngược lại đến đây la hét lớn tiếng, có hành vi tự đập đầu vào tường, đập phá ghế,… bất chấp sự can ngăn và đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ việc phạm tội của các bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần của những người đang làm việc ở đây và sự hoang mang lo sợ của nhiều người, tổn hại đến các hoạt động của Công an xã H, gây hoang mang lo sợ của những công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại đây. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, làm đình trệ, cản trở sự hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, mà cụ thể là Công an xã H, huyện Cao Lãnh và xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cán bộ Công an làm nhiệm vụ tại đây. Đồng thời, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là việc làm cần thiết. Xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và cho xã hội sau này, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục xong hậu cho cho người liên quan; Về nhân thân, bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động; Gia đình của bị cáo có công với cách mạng, có ông ngoại tên Võ Văn C được tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo đang nuôi con còn nhỏ. Do đó, cần áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi được giải thích về tất cả các khoản thiệt hại có thể yêu cầu bồi thường theo quy định

của pháp luật, phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công an xã H xác định không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với cái ghế nhựa màu trắng đỏ bị vỡ nhiều mãnh, hư hỏng hoàn toàn, đây là những tài sản không còn sử dụng được và chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại, xét thấy cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đĩa VCD được niêm phong trong phong bì lưu làm tư liệu trong quá trình xử lý vụ án xét thấy cần vào hồ sơ vụ án.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang tạm quản lý).

[9]Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng như phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1, Điều 318; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** với mức án 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Cái ghế nhựa màu trắng đỏ bị vỡ nhiều mãnh, hư hỏng hoàn toàn.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang tạm quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020).

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa VCD được niêm phong trong phong bì.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng